

## QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án “Khu phức hợp Hòn Một” tại đảo Hòn Một, phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa**

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;*

*Căn cứ Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;*

*Căn cứ Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;*

*Căn cứ Thông tư 07/2025/TT-BTNMT ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;*

*Căn cứ Quyết định số 671/QĐ-UBND ngày 11 tháng 8 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa về việc ủy quyền thực hiện các thủ tục hành chính trong lĩnh vực môi trường thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa;*

*Xét đề nghị phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của Công ty Cổ phần du lịch Hòn Một tại Văn bản số 32/2025/CV-HM ngày 29 tháng 8 năm 2025 và hồ sơ kèm theo; Cam kết một số nội dung liên quan đến việc thực hiện Dự án “Khu phức hợp Hòn Một”, phường Nha Trang, tỉnh*

*Khánh Hòa của Công ty Cổ phần du lịch Hòn Một tại Văn bản số 31A/2025/CV-HM ngày 28 tháng 8 năm 2025;*

*Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 244/TTr-SNNMT-CCKSBVMT ngày 10 tháng 9 năm 2025.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án “Khu phức hợp Hòn Một” (sau đây gọi là Dự án) của Công ty Cổ phần Du lịch Hòn Một (sau đây gọi là Chủ dự án) thực hiện tại đảo Hòn Một, phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa với các nội dung, yêu cầu về bảo vệ môi trường ban hành kèm theo Quyết định này.

**Điều 2.** Tổ chức thực hiện.

1. Chủ dự án có trách nhiệm thực hiện quy định tại Điều 37 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 và Điều 27 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định về quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường, được sửa đổi, bổ sung tại khoản 9 Điều 1 Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường, Hội đồng thẩm định<sup>1</sup> chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật và trước Chủ tịch UBND tỉnh về tính đầy đủ, hợp lý, hợp pháp của hồ sơ này; đồng thời, Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm chủ động theo dõi việc thực hiện Quyết định này để kịp thời xử lý các nội dung theo thẩm quyền hoặc báo cáo cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo đúng quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Xây dựng, Tài chính, UBND phường Nha Trang; Giám đốc Công ty Cổ phần Du lịch Hòn Một và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Các Bộ: NNMT, VHNT&DL;
- Chủ tịch UBND tỉnh KH;
- PCT UBND tỉnh KH (T.H.Nam);
- VPUB: LĐVP, KT;
- Lưu: VP.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trần Hòa Nam**

---

<sup>1</sup> Theo Quyết định số 359/QĐ-SNNMT ngày 13/8/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường.

**CÁC NỘI DUNG, YÊU CẦU VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG CỦA DỰ ÁN  
“KHU PHỨC HỢP HÒN MỘT” TẠI ĐẢO HÒN MỘT,  
PHƯỜNG NHA TRANG, TỈNH KHÁNH HÒA**

*(Kèm theo Quyết định số..... /QĐ-UBND ngày ..... tháng 9 năm 2025  
của UBND tỉnh Khánh Hòa)*

**1. Thông tin về dự án:**

**1.1. Thông tin chung:**

- Tên dự án: Khu phức hợp Hòn Một
- Địa điểm thực hiện: đảo Hòn Một, phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.
- Chủ đầu tư: Công ty Cổ phần Du lịch Hòn Một
- + Địa chỉ trụ sở chính: Đảo Hòn Tre, phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.
- + Điện thoại: 0258.3590.611; Fax: 0258.3590.611
- + Người đại diện theo pháp luật: Ông Trương Vũ Minh Khoa, Chức vụ: Giám đốc.

**1.2. Quy mô, công suất:**

- Diện tích đất thực hiện dự án: 483.075,6 m<sup>2</sup>;
- Quy mô dân số: 438 người.

*(Theo Quyết định số 504/QĐ-UBND ngày 17/06/2025 của UBND thành phố Nha Trang về việc phê duyệt đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết (tỷ lệ 1/500) Khu phức hợp Hòn Một, phường Vĩnh Nguyên, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa)*

**1.3. Phạm vi:**

1.3.1. Phạm vi: thuộc đảo Hòn Một, phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa; Tứ cận tiếp giáp biển.

1.3.2 Các hạng mục công trình của dự án đầu tư:

- Các hạng mục công trình chính: Bốn mươi bốn (44) căn nhà ở biệt thự có tổng diện tích 50.000 m<sup>2</sup>, cao tối đa 3 tầng; Mười chín (19) căn dịch vụ du lịch -01 có tổng diện tích 38.913,8 m<sup>2</sup>, cao tối đa 03 tầng; Ba (03) lô dịch vụ du lịch -02 có tổng diện tích 23.370,6 m<sup>2</sup>, cao tối đa 03 tầng; Bốn (04) lô dịch vụ du lịch -03 có tổng diện tích 16.307,6 m<sup>2</sup>, cao tối đa 03 tầng; Đất tôn giáo có diện tích 500 m<sup>2</sup>; Đất bãi cát có diện tích 21.970,4 m<sup>2</sup>; Đất ven biển có diện tích 37.031,2 m<sup>2</sup>.

- Các hạng mục công trình phụ trợ: Đường giao thông nội bộ; Bãi đỗ xe; Hạ tầng kỹ thuật khác.

- Các bên thủy nội địa không thuộc phạm vi đánh giá tác động môi trường của Dự án.

- Các hạng mục công trình bảo vệ môi trường: Hệ thống thu gom nước mưa riêng biệt với hệ thống thu gom nước thải; Hệ thống thu gom nước thải; Trạm bơm trung chuyển bơm toàn bộ nước thải về trạm xử lý nước thải tập trung công

suất 400 m<sup>3</sup>/ngày đêm; Kho lưu giữ chất thải nguy hại; Khu vực tập kết chất thải rắn sinh hoạt; Cây xanh cảnh quan.

### 1.3.3. Các hoạt động của dự án đầu tư:

- Hoạt động xây dựng:

+ Các hoạt động chính của Dự án trong giai đoạn giải phóng mặt bằng (GPMB) chủ yếu từ các nguồn không liên quan đến chất thải: Công tác khảo sát, công tác lập hồ sơ thiết kế, công tác lựa chọn các nhà thầu.

+ Hoạt động dọn dẹp cây cối, thảm thực vật, hoạt động phá dỡ công trình hiện hữu, lắp đặt công trường thi công và hoạt động sinh hoạt của công nhân.

+ Xây dựng các công trình chính: 44 căn biệt thự, các công trình dịch vụ du lịch.

+ Xây dựng hệ thống đường nội bộ, bến tàu, bãi đỗ xe, bến tàu, hệ thống cấp nước, cấp điện, thông tin liên lạc.

+ Xây dựng các công trình bảo vệ môi trường: hệ thống thoát nước mưa, thoát nước thải và trạm xử lý nước thải tập trung.

- Hoạt động vận hành:

+ Hoạt động vận hành các công trình dịch vụ, du lịch, bến tàu vận chuyển khách du lịch và cư dân sang đảo.

+ Hoạt động sinh sống của dân cư trong khu vực dự án.

### **1.4. Các yếu tố nhạy cảm về môi trường:**

- Dự án cách phân khu bảo vệ nghiêm ngặt của Khu bảo tồn biển Vịnh Nha Trang theo Quyết định số 389/QĐ-TTg ngày 09/5/2024 của Thủ tướng Chính phủ như sau: cách Hòn Vung khoảng 19 km về phía Đông Bắc; cách Hòn Cau khoảng 22 km về phía Đông Bắc; cách Hòn Mun khoảng 2,3 km về phía Đông Nam; cách Hòn Nọc khoảng 7,3 km về phía Đông Bắc; cách rừng ngập mặn khu vực Đầm Báy khoảng 3,91 km.

- Xung quanh đảo Hòn Một ghi nhận 28 loài san hô, diện tích rạn san hô ước đạt 3,60 ha, nằm ở phía Đông Hòn Một. Xung quanh đảo Hòn Một không có cỏ biển, có 55 loài rong biển thuộc 4 ngành chính rong đỏ, rong lục, rong nâu và rong lam. Ngoài ra còn có các nhóm sinh vật nổi, cá, động vật đáy.

- Dự án có diện tích 48,3 ha nằm trong khu danh lam thắng cảnh quốc gia Vịnh Nha Trang. Trong đó diện tích đất cây xanh sinh thái là 39,8083 ha; diện tích đất nghĩa trang hiện hữu là 0,418 ha; diện tích vườn canh tác là 0,3786 ha; diện tích đất tôn giáo là 0,0396 ha; diện tích đất bãi ven biển là 5,9545 ha; đất giao thông và đất trống là 1,7 ha.

- Dự án chiếm dụng 39,8083 ha đất cây xanh sinh thái. Khi triển khai dự án các hoạt động đào, đắp, chặt cây cối, hoạt động của máy móc thi công làm ảnh hưởng đến hệ sinh thái làm thay đổi hiện trạng sử dụng đất, xáo trộn điều kiện sống tự nhiên, mất một phần cây xanh tự nhiên, làm mất nơi cư trú của một số

loài động vật và một số loài bị chết như các loài côn trùng, giun đất, ... Thảm thực vật bị chặt hạ làm giảm mức độ đa dạng sinh học của khu vực.

- Hoạt động di dời, phát quang, chuẩn bị mặt bằng thi công, đào đắp, thi công các hạng mục công trình và hoạt động vận chuyển nguyên vật liệu, đất, đá thải, phế thải phát sinh tiếng ồn, bụi, khí thải, nước thải sinh hoạt, nước mưa chảy tràn, chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn thông thường, chất thải nguy hại, có nguy cơ ảnh hưởng đến cảnh quan, hoạt động giao thông, gây ô nhiễm nước biển và tác động tiêu cực tới hệ sinh thái biển; tiềm ẩn nguy cơ sự cố tai nạn lao động, tai nạn giao thông, cháy, nổ, tràn dầu, ...

## **2. Hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư có khả năng tác động xấu đến môi trường:**

- Giai đoạn thi công:

+ Hoạt động đào, đắp, chặt cây cối, máy móc thi công làm ảnh hưởng đến hệ sinh thái làm thay đổi, xáo trộn điều kiện sống tự nhiên, làm mất nơi cư trú của một số loài động vật và một số loài bị chết như các loài côn trùng, giun đất, ... Thảm thực vật bị chặt hạ làm giảm mức độ đa dạng sinh học của khu vực.

+ Hoạt động thi công, xây dựng các hạng mục công trình của Dự án phát sinh bụi, khí thải, chất thải rắn thông thường, chất thải rắn sinh hoạt, chất thải nguy hại, nước thải sinh hoạt, nước thải thi công, nước mưa chảy tràn và tiềm ẩn nguy cơ sự cố tai nạn lao động, xói lở.

+ Hoạt động thi công xây dựng phát sinh nước thải, nước mưa chảy tràn tác động đến chất lượng nước biển và hệ sinh thái khu bảo tồn biển vịnh Nha Trang.

+ Hoạt động vận chuyển nguyên vật liệu thi công, máy móc thiết bị phục vụ thi công phát sinh bụi, khí thải tiếng ồn và độ rung, ảnh hưởng đến mỹ quan, hoạt động giao thông đường bộ, đường thủy và tiềm ẩn nguy cơ sự cố tai nạn lao động, tai nạn giao thông.

- Giai đoạn hoạt động:

+ Bụi, khí thải từ hoạt động của máy phát điện dự phòng, phương tiện giao thông, đun nấu; mùi từ trạm xử lý nước thải tập trung, hệ thống thoát nước thải, khu tập kết rác thải, nhà vệ sinh công cộng.

+ Nước thải sinh hoạt.

+ Chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn thông thường, chất thải nguy hại; bùn thải phát sinh từ hệ thống xử lý nước thải, hệ thống thoát nước thải của dự án.

+ Tác động đến chất lượng nước biển và hệ sinh thái khu bảo tồn biển vịnh Nha Trang.

## **3. Dự báo các tác động môi trường chính, chất thải phát sinh theo các giai đoạn của dự án đầu tư:**

### **3.1. Nước thải, khí thải:**

#### *3.1.1. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của nước thải:*

a) Trong giai đoạn thi công:

- Nước mưa chảy tràn qua khu vực thi công Dự án có lưu lượng lớn nhất khoảng 2.224 m<sup>3</sup>/h. Thông số ô nhiễm đặc trưng: Chất rắn lơ lửng (TSS).

- Nước thải sinh hoạt của 100 công nhân thi công trên công trường phát sinh tối đa khoảng 9 m<sup>3</sup>/ngày.đêm. Thông số ô nhiễm đặc trưng: TSS, BOD<sub>5</sub>, COD, các chất dinh dưỡng (NO<sub>3</sub><sup>-</sup>, PO<sub>4</sub><sup>3-</sup>) và các vi sinh vật.

- Nước thải từ hoạt động thi công xây dựng phát sinh tối đa khoảng 1,6 m<sup>3</sup>/ngày.đêm. Thông số ô nhiễm đặc trưng: COD, TSS, dầu mỡ khoáng.

- Nước vệ sinh sà lan vận chuyển khoảng 3-5 m<sup>3</sup>/phương tiện. Thông số ô nhiễm đặc trưng: TSS, dầu mỡ khoáng.

b) Trong giai đoạn vận hành:

Nước thải phát sinh từ hoạt động sinh hoạt của dân cư, du khách, nhân viên. Lượng nước thải phát sinh khoảng 395,3 m<sup>3</sup>/ngày.đêm. Thông số ô nhiễm đặc trưng: TSS, BOD<sub>5</sub>, COD, các chất dinh dưỡng (NO<sub>3</sub><sup>-</sup>, PO<sub>4</sub><sup>3-</sup>) và các vi sinh vật.

### 3.1.2. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của bụi, khí thải:

- Trong giai đoạn thi công: Bụi, khí thải phát sinh từ phương tiện vận chuyển nguyên vật liệu, thiết bị thi công. Thông số ô nhiễm đặc trưng: Bụi, CO, NO<sub>2</sub>, SO<sub>2</sub>.

- Trong giai đoạn vận hành: Khí thải phát sinh khi chạy máy phát điện dự phòng, hoạt động giao thông, đun nấu; mùi từ khu lưu giữ rác thải, hệ thống thoát nước thải, nhà vệ sinh công cộng. Thông số ô nhiễm đặc trưng: Bụi, CO, NO<sub>2</sub>, SO<sub>2</sub>, H<sub>2</sub>S

### 3.2. Chất thải rắn, chất thải nguy hại:

#### 3.2.1. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của chất thải rắn thông thường:

a) Trong giai đoạn thi công:

+ Sinh khối phát sinh từ quá trình thu dọn, phát quang tạo mặt bằng thi công với khối lượng khoảng 20,1 tấn. Thành phần: cỏ dại, cành lá, cây các loại.

+ Chất thải rắn sinh hoạt phát sinh tối đa khoảng 50 kg/ngày đêm.

+ Chất thải rắn từ hoạt động xây dựng phát sinh khoảng 106,2 kg/ngày. Thành phần chính là xà bần (gạch vụn, vữa, cát đá rơi vãi), bao bì vật liệu (bao xi măng, bao nylon, thùng giấy), gỗ thải, kim loại thải, các phế thải từ quá trình lắp đặt thiết bị điện nước, nội ngoại thất (dây điện, ống nhựa, kính vỡ, gỗ).

b) Trong giai đoạn vận hành:

+ Chất thải rắn sinh hoạt từ hoạt động của cư dân, khách du lịch, nhân viên làm việc tại Dự án phát sinh tối đa khoảng 0,7 tấn/ngày.đêm. Thành phần chính là rác thải hữu cơ (rau quả, thực phẩm thừa không đạt tiêu chuẩn, giấy vụn), rác thải vô cơ (bao nylon, vỏ lon, thủy tinh).

+ Chất thải rắn từ quá trình chăm sóc cây xanh phát sinh khoảng 2,44

tấn/ngày.

+ Bùn thải từ bể tự hoại phát sinh tối đa 0,33 m<sup>3</sup>/ngày.

### 3.2.2. Nguồn phát sinh, quy mô, tính chất của chất thải nguy hại:

- Trong giai đoạn thi công: Chất thải nguy hại từ quá trình xây dựng, bảo dưỡng các máy móc, thiết bị thi công phát sinh khoảng 59,33 kg/tháng. Thành phần chính là dầu nhớt thải, giẻ lau dính thành phần nguy hại, vỏ thùng đựng sơn, hóa chất, bóng đèn hỏng, đầu que hàn.

- Trong giai đoạn vận hành: Chất thải nguy hại từ quá trình vận hành khu khách sạn, biệt thự, khu thương mại, dịch vụ, nhà hàng công trình bảo vệ môi trường, chăm sóc cây xanh phát sinh tối đa 0,007 tấn/ngày. Thành phần chính là dầu nhớt thải, giẻ lau dính dầu, bóng đèn hỏng, pin và ắc quy hỏng, bao bì đựng thuốc bảo vệ thực vật, bao bì phân bón, hộp mực in.

### 3.3. Tiếng ồn, độ rung:

- Trong giai đoạn thi công: Tiếng ồn, độ rung phát sinh từ các máy móc, thiết bị thi công; Hoạt động thi công các hạng mục công trình và hoạt động của các phương tiện vận chuyển nguyên vật liệu, phế thải.

- Trong giai đoạn vận hành: Tiếng ồn phát sinh từ phương tiện giao thông ra vào khu biệt thự, khu thương mại, dịch vụ, nhà hàng, khu vực máy phát điện dự phòng, trạm xử lý nước thải; Hoạt động lưu thông của các phương tiện giao thông.

### 3.4. Các tác động khác:

- Trong giai đoạn thi công: Hoạt động thi công các hạng mục công trình của Dự án có thể tác động đến hệ sinh thái biển Vịnh Nha Trang nếu xả chất thải xuống biển; ảnh hưởng đến an toàn giao thông và có nguy cơ cố sạt lở, xói mòn, bồi lắng.

- Trong giai đoạn vận hành: Hoạt động của Dự án tác động đến chất lượng nước biển ven bờ, hệ sinh thái biển Vịnh Nha Trang nếu xả chất thải chưa xử lý hoặc xử lý không đạt quy chuẩn xuống biển.

## 4. Các công trình và biện pháp bảo vệ môi trường của Dự án:

### 4.1. Các công trình và biện pháp thu gom, xử lý nước thải, khí thải:

#### 4.1.1. Đối với thu gom và xử lý nước thải:

a) Trong giai đoạn thi công:

- Biện pháp thu gom, xử lý nước thải rửa xe:

+ Nước thải rửa xe được thu gom vào 01 hố lắng tại khu vực cầu rửa xe có dung tích 06 m<sup>3</sup> để lắng cặn chất rắn lơ lửng như bùn, đất bám dính vào xe. Sau khi qua lắng cát và tách dầu, lượng nước này được tái sử dụng cho hoạt động rửa xe, không xả nước thải xuống biển.

+ Quy trình xử lý: nước thải thi công/nước thải rửa xe → rãnh thoát nước → hố lắng tạm (bố trí gói thấm dầu) → tuần hoàn để rửa xe, không xả xuống biển.

- Biện pháp thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt:

+ Lắp đặt 4 nhà vệ sinh lưu động tại khu vực công trường thi công để thu gom toàn bộ nước thải sinh hoạt của Dự án phát sinh trong giai đoạn thi công xây dựng. Hợp đồng với đơn vị có chức năng định kỳ hút, vận chuyển và xử lý theo đúng quy định khi đầy bể, không xả thải ra môi trường.

+ Quy trình: nước thải sinh hoạt → nhà vệ sinh di động → Hợp đồng với đơn vị có chức năng hút, vận chuyển, xử lý theo quy định.

- Biện pháp thu gom, xử lý nước mưa chảy tràn:

+ Tổ chức thi công theo hình thức cuốn chiếu; thường xuyên dọn dẹp mặt bằng thi công; tập kết nguyên vật liệu theo tiến độ thi công, che chắn các khu vực tập kết nguyên vật liệu xây dựng và không tập trung nguyên vật liệu thi công gần mương thoát nước;

+ Thường xuyên khơi thông đường thoát nước mưa và hố ga, đảm bảo lưu thông dòng chảy, không gây ngập úng cục bộ; bùn đất tại rãnh thoát nước được thu gom cùng đất đá thải của Dự án, tạo các rãnh thoát nước mưa tạm thời và bố trí hố lắng trên dọc rãnh thoát nước mưa tạm nhằm lắng lọc, loại bỏ chất lơ lửng trong nước mưa trước khi xả ra biển.

+ Quy trình xử lý: nước mưa chảy tràn → rãnh thoát nước → hố lắng → môi trường.

b) Trong giai đoạn vận hành:

- Hệ thống thoát nước mưa được thiết kế tách biệt với hệ thống thu gom, thoát nước thải.

- Thoát nước mưa:

+ Nước mưa được thu gom về các hố ga riêng của từng công trình để lắng trước khi thoát ra môi trường. Dọc tuyến thoát nước mưa bố trí song chắn rác, thường xuyên khơi thông hệ thống thoát nước mưa.

+ Nước mưa được dẫn theo hệ thống thu gom nước mưa của Dự án và thoát ra biển qua năm (03) cửa xả.

- Nước thải sinh hoạt:

+ Toàn bộ nước thải sinh hoạt phát sinh từ các hoạt động của Dự án được thu gom theo đường ống ngầm.

+ Nước thải phát sinh từ khu dân cư, khu dịch vụ du lịch, khu biệt thự theo từng lưu vực tự chảy về 02 trạm bơm nước thải, sau đó nước thải được bơm về trạm xử lý nước thải tập trung với công suất thiết kế 400 m<sup>3</sup>/ngày đêm.

+ Nước thải sau xử lý đạt QCVN 14:2025/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt và nước thải đô thị, khu dân cư tập trung (cột A, Bảng 2) trước khi xả ra biển.

*4.1.2. Đối với xử lý bụi, khí thải:*

a) Trong giai đoạn thi công:



- Các phương tiện tham gia hoạt động của Dự án tuân thủ đúng quy định về đăng kiểm, an toàn kỹ thuật; phương tiện vận chuyển chở đúng trọng tải; che phủ bạt kín khi vận chuyển, không để rơi vãi vật liệu.

- Quét dọn, thu gom vật liệu, đất rơi vãi và phun rửa các tuyến đường vận chuyển vật liệu trong Dự án.

- Thiết lập hàng rào tôn cao tối thiểu 2 m tại các khu vực thi công; tại các công trình cao tầng đang thi công sử dụng bao lưới chống bụi quanh công trình.

- Thực hiện thi công cuốn chiếu, dứt điểm theo từng khu vực; sử dụng phương tiện thi công dùng nhiên liệu có hàm lượng lưu huỳnh thấp; bố trí cầu rửa xe để rửa sạch bánh xe trước khi ra khỏi công trường; phun ẩm bề mặt trước khi đào đắp các công trình xây dựng; phun nước làm ẩm khu vực tập kết nguyên vật liệu trước và sau quá trình tập kết.

- Tại khu vực tập kết rác thải, các thùng chứa rác thải được vệ sinh và định kỳ phun chế phẩm khử mùi.

- Thường xuyên bảo dưỡng máy móc, thiết bị trong quá trình thi công đảm bảo các phương tiện, thiết bị luôn hoạt động tốt để giảm thiểu tối đa lượng khí thải phát sinh.

b) Trong giai đoạn vận hành:

- Trồng cây xanh sân vườn và hè đường nội bộ, kết nối hệ thống cây xanh giữa các công trình phù hợp với cảnh quan thiên nhiên khu vực.

- Lắp đặt hệ thống phun tia tại các bãi cỏ, vườn hoa tưới cây, đảm bảo độ ẩm và cải thiện điều kiện vi khí hậu khu vực.

- Các thùng chứa rác thải được vệ sinh và phun khử mùi định kỳ hàng ngày.

- Các hố ga được thiết kế có nắp đậy kín bên trên và được nạo vét thu gom bùn, bảo trì các thiết bị.

- Không phun hóa chất bảo vệ thực vật trong những ngày có gió lớn.

## **4.2. Công trình, biện pháp quản lý chất thải rắn, chất thải nguy hại:**

### **4.2.1. Công trình, biện pháp thu gom, xử lý chất thải rắn:**

a) Trong giai đoạn thi công:

- Chất thải rắn sinh hoạt được thu gom, phân loại bằng các thùng chứa rác tạm thời, cụ thể:

- + Mỗi khu vực lán trại của công nhân đặt 01 thùng rác có 03 ngăn (để chứa riêng chất thải thực phẩm; chất thải có khả năng tái chế, tái sử dụng; chất thải rắn sinh hoạt khác).

- + Hợp đồng với đơn vị có đầy đủ chức năng thu gom, vận chuyển, xử lý hàng ngày theo đúng quy định.

- Chất thải rắn xây dựng được thu gom, phân loại và hợp đồng với đơn vị có đầy đủ chức năng thu gom, vận chuyển, xử lý hàng ngày theo đúng quy định.

- Quét dọn, thu gom vật liệu, đất rơi vãi với tần suất tối thiểu 01 lần/ngày.

*b) Trong giai đoạn vận hành:*

- Chất thải rắn sinh hoạt được phân loại ngay từ nguồn tại từng khu chức năng, cụ thể như sau:

+ Khu biệt thự đất ở, biệt thự du lịch, dịch vụ: Bố trí các thùng chứa rác có 03 ngăn (để chứa riêng chất thải thực phẩm; chất thải có khả năng tái chế, tái sử dụng; chất thải rắn sinh hoạt khác). Thu gom rác và đưa về khu vực tập kết chất thải rắn sinh hoạt của Dự án.

+ Dọc các tuyến đường trong khu vực, công viên cây xanh đặt các thùng chứa rác có 03 ngăn (để chứa riêng chất thải thực phẩm; chất thải có khả năng tái chế, tái sử dụng; chất thải rắn sinh hoạt khác). Hàng ngày có nhân viên môi trường đến thu gom rác, vận chuyển về khu tập kết chất thải rắn sinh hoạt của Dự án.

+ Chất thải phát sinh từ quá trình chăm sóc cây xanh được hợp đồng với đơn vị có đầy đủ chức năng thu gom, vận chuyển, xử lý hàng ngày.

- Hợp đồng với đơn vị có đầy đủ chức năng thu gom, vận chuyển và xử lý toàn bộ rác thải sinh hoạt hàng ngày theo đúng quy định.

- Đối với bùn từ hệ thống cống thoát nước thải, nước mưa hợp đồng định kỳ với đơn vị có đầy đủ chức năng tiến hành nạo vét, thu gom và đem đi xử lý.

- Đối với chất thải rắn có khả năng tái chế, tái sử dụng được thu gom vào nơi quy định và bán cho các cơ sở thu mua phế liệu.

#### **4.2.2. Công trình, biện pháp thu gom, xử lý chất thải nguy hại:**

- Trong giai đoạn thi công: Toàn bộ lượng chất thải nguy hại phát sinh trong giai đoạn thi công xây dựng được thu gom, phân loại, lưu giữ đúng quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ và Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; Hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển và xử lý đúng quy định.

- Trong giai đoạn vận hành: Toàn bộ lượng chất thải nguy hại phát sinh trong quá trình hoạt động được thu gom, phân loại, lưu giữ đúng quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ và Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; Hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển và xử lý đúng quy định.

#### **4.3. Biện pháp giảm thiểu ô nhiễm tiếng ồn, độ rung:**

- Trong giai đoạn xây dựng, các phương tiện vận chuyển chỉ được phép chở đúng tải trọng cho phép; sử dụng các thiết bị thi công đủ điều kiện tiêu chuẩn kỹ thuật. Quy định áp dụng: QCVN 26:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn; QCVN 27:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về độ rung.

- Trong giai đoạn vận hành: các phương tiện tham gia hoạt động nội khu Dự án đều sử dụng xe điện; bố trí máy phát điện trong phòng cách âm; sử dụng móng bê tông vững chắc và đệm giảm chấn để chống rung; kiểm tra độ mòn định

kỳ và bảo dưỡng, thay thế những thiết bị hư hỏng; ống khói có bố trí ống giảm thanh đi kèm theo máy.

#### **4.4. Các biện pháp bảo vệ môi trường khác:**

##### *a) Trong quá trình thi công:*

- Biện pháp giảm thiểu tác động đến chất lượng nước biển ven bờ và đa dạng sinh học biển vịnh Nha Trang:

+ Ban hành nội quy bảo vệ hệ sinh thái và đa dạng sinh học, nghiêm cấm các hành vi săn bắt sinh vật biển trong vịnh Nha Trang.

+ Tổ chức giám sát thi công của Dự án trên hiện trường theo đúng hồ sơ thiết kế đã được phê duyệt.

+ Không thi công xây dựng khi trời mưa bão.

+ Thực hiện giám sát chất lượng nước biển trong quá trình thi công xây dựng 03 tháng/lần để có kế hoạch điều chỉnh phương án thi công phù hợp trong trường hợp các chất ô nhiễm vượt quy chuẩn cho phép.

+ Dùng bạt che chắn nguyên vật liệu, đá, cát, trang thiết bị trong quá trình vận chuyển bằng đường thủy, tránh rơi vãi xuống biển; không xả nước thải thi công, nước thải trên tàu và xà lan xuống biển; không xả thải chất thải rắn khác xuống biển.

+ Phối hợp với Ban quản lý Vịnh Nha Trang thực hiện giám sát hệ sinh thái biển; xây dựng kế hoạch phòng ngừa, ứng cứu sự cố môi trường do các hoạt động của Dự án gây ra đối với thảm thực vật và rạn san hô và các biện pháp phục hồi sinh thái sau sự cố.

- Biện pháp giảm thiểu các tác động đến hoạt động giao thông:

+ Lập phương án đảm bảo an toàn giao thông đường thủy khu vực Dự án trong thời gian thi công; tuân thủ các quy định về giao thông đường thủy nội địa; lắp đặt các đèn báo hiệu tại cảng tiếp nhận xà lan chở nguyên vật liệu.

+ Phân luồng giao thông đường bộ trong khu vực Dự án; ưu tiên vận chuyển nguyên vật liệu vào ban đêm.

+ Sửa chữa, hoàn trả nguyên trạng các tuyến đường giao thông bị hư hỏng do hoạt động vận chuyển nguyên, vật liệu phục vụ Dự án.

- Biện pháp bảo vệ môi trường, cảnh quan khác:

+ Tuân thủ các quy định hiện hành về an ninh, quốc phòng, bảo tồn đa dạng sinh học, tài nguyên, môi trường; khai thác, xả nước thải vào nguồn nước; các quy định về phòng cháy, ứng cứu sự cố, an toàn lao động và các quy phạm kỹ thuật khác có liên quan trong quá trình thực hiện Dự án nhằm ngăn ngừa, giảm thiểu những rủi ro cho môi trường.

+ Phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội; ưu tiên sử dụng công nhân địa phương.

+ Luôn bố trí người trực cảnh giới trong thời gian thi công.

- Thực hiện các quy định quản lý theo đồ án Quy hoạch chi tiết (tỷ lệ 1/500).

*b) Trong quá trình vận hành:*

- Biện pháp giảm thiểu tác động đến chất lượng nước biển ven bờ và đa dạng sinh học biển vịnh Nha Trang:

+ Nghiêm cấm xả rác, thải nước bẩn xuống biển; tổ chức cấm mốc, cờ hiệu rõ ràng, khoanh vùng khu vực có rạn san hô, cỏ biển nhằm hạn chế đến mức tối đa ảnh hưởng đến hệ sinh thái biển khu vực.

+ Dọc các bờ biển dự án trồng hệ thống vành đai cây xanh nhằm chống xói mòn, giảm nguy cơ gây đục của nước. Bảo vệ các núi đá khu vực mép biển phía Nam Dự án phát huy vai trò như kè chắn sóng bảo vệ các công trình phía bên trong dự án và chống sạt lở bờ biển, đồng thời ngăn chặn các chất bẩn do nước mưa chảy tràn cuốn trôi từ khu vực dự án xuống biển, giảm thiểu các tác động xấu đến hệ sinh thái biển. Thực hiện trồng cây các khu vực núi đá này để tạo cảnh quan, chống sạt lở đất đá.

+ Có biện pháp quản lý đội ngũ cán bộ, lực lượng lao động, du khách nhằm ngăn chặn các hành vi xâm hại hệ sinh thái Vịnh Nha Trang; phối hợp với cơ quan có chức năng hướng dẫn du khách tuân thủ các quy định về bảo vệ môi trường.

+ Thực hiện đúng các quy định của nhà nước, Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về quản lý, bảo vệ Vịnh Nha Trang; phối hợp với các cơ quan chức năng bảo tồn các hệ sinh thái và xây dựng kế hoạch phòng ngừa, ứng cứu sự cố môi trường do các hoạt động của Dự án gây ra.

+ Tuân thủ nghiêm các quy định pháp luật về bảo tồn đa dạng sinh học, công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp. Sử dụng những giống cây trồng, vật nuôi, hoá chất bảo vệ thực vật, các loại hoá chất được phép sử dụng và lưu hành tại Việt Nam trong quá trình triển khai Dự án.

- Giảm thiểu các tác động khác:

+ Phối hợp với các đơn vị chức năng lắp đặt các biển báo, biển chỉ dẫn, đèn đường, chỉ dẫn giao thông trong khuôn viên Dự án.

+ Thành lập đội vệ sinh môi trường và chăm sóc cây xanh của Dự án.

+ Tiến hành nạo vét hệ thống thoát nước 06 tháng/lần để đảm bảo khả năng tiêu thoát nước cho khu vực Dự án.

#### **4.5. Phương án phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường**

##### *4.5.1. Trong quá trình thi công:*

- Phòng ngừa và ứng phó sự cố cháy nổ trong quá trình thi công: áp dụng đồng bộ các biện pháp kỹ thuật, quản lý, giáo dục phòng cháy chữa cháy.

- Biện pháp phòng ngừa và ứng phó sự cố sạt lở, ngập úng: bố trí các rãnh thoát nước tạm thời, cống ngang đường, không để nước mưa chảy tràn tự do qua

nền đường đang thi công và đảm bảo không gây ngập úng khu vực lân cận; Chuẩn bị máy bơm dự phòng cho công trường để tiêu thoát cường bức khi cần thiết; Đào các rãnh thoát nước tạm thời xung quanh khu vực xây dựng; Thường xuyên kiểm tra dọc khu vực thi công, khi ngập úng cục bộ phải thực hiện khơi thông cho thoát nước, không làm đục nguồn nước bằng cách lấp đặt tấm ngăn để thu gom bùn đất.

- Biện pháp phòng ngừa và ứng phó sự cố tai nạn lao động:

+ Các phương tiện, máy móc thi công cơ giới trên công trường, phương tiện vận chuyển phải tuân thủ nghiêm chỉnh quy định về đăng kiểm, an toàn kỹ thuật.

+ Tất cả công nhân tham gia lao động đều được học tập về các quy định an toàn, vệ sinh lao động. Các công nhân tham gia vận hành máy móc thiết bị phải được huấn luyện và thực hành các thao tác đúng cách khi có sự cố, có chứng chỉ vận hành, kiểm tra và bảo trì kỹ thuật.

+ Xây dựng, ban hành và yêu cầu công nhân viên tại Dự án phải thực hiện nghiêm túc các nội quy, trang bị đầy đủ các thiết bị bảo hộ cần thiết.

+ Trang bị phương tiện bảo hộ lao động cho công nhân theo đúng quy định.

- Giảm thiểu, khắc phục sự cố sụt lún công trình: lập báo cáo đánh giá đầy đủ các thông số về đất nền, địa chất, dòng chảy trong đất đánh giá toàn diện rủi ro tiềm ẩn có thể gây ra các sự cố trong quá trình thi công hố đào, ... và đề ra các biện pháp khắc phục chủ động trước khi thi công công trình; Gắn thiết bị quan trắc độ lún sụt của đất nền lân cận hố đào, quan trắc chuyên vị của tường chắn nhằm phát hiện kịp thời các sự cố xảy ra;

#### 4.5.2. Trong quá trình vận hành:

- Biện pháp phòng ngừa ứng phó sự cố của trạm xử lý nước thải:

+ Tuân thủ đúng các yêu cầu thiết kế, xây dựng, vận hành, bảo trì, bảo dưỡng hệ thống xử lý nước thải.

+ Thường xuyên theo dõi hoạt động của các máy móc, tình trạng hoạt động của các bể xử lý để có biện pháp khắc phục kịp thời. Chuẩn bị thiết bị dự phòng đối với một số máy móc dễ hư hỏng như bơm nước thải, máy thổi khí, bơm bùn.

+ Thiết kế hệ thống van chặn tại các bể chứa thành phần để tăng thể tích lưu chứa đảm bảo thời gian lưu chứa tối đa trong trường hợp xảy ra sự cố.

+ Nhân viên vận hành xử lý nước thải được tập huấn về chương trình vận hành và bảo dưỡng của trạm xử lý nước thải tập trung.

+ Bố trí máy bơm tại trạm xử lý nước thải có 01 máy chạy, 01 máy dự phòng (hoạt động luân phiên), đảm bảo khi có 01 máy bơm đang sửa chữa thì hệ thống vẫn hoạt động bình thường.

+ Bố trí nguồn điện dự phòng cho trạm xử lý nước thải tập trung; bố trí nhân viên quản lý, vận hành hệ thống xử lý nước thải, giám sát vận hành hàng ngày và tuân thủ nghiêm ngặt chương trình vận hành và bảo dưỡng trạm xử lý nước thải của Dự án.

+ Khi có sự cố vận hành thiết bị dự phòng được nhanh chóng thay thế thiết bị hỏng. Khi sự cố trạm không thể hoạt động đóng van xả của trạm, nước thải được lưu chứa tại bể điều hòa và dẫn về bể sự cố để khắc phục sự cố. Lắp đặt hệ thống ống, bơm để bơm toàn bộ nước thải từ bể sự cố về trạm xử lý nước thải tập trung để tiếp tục xử lý nước thải đảm bảo đạt QCVN 14:2025/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt và nước thải đô thị, khu dân cư tập trung (cột A, Bảng 2) trước khi xả ra biển.

+ Khi xảy ra sự cố, cán bộ vận hành trạm xử lý nước thải phải thông báo với bộ phận quản lý, tiến hành dừng vận hành trạm xử lý nước thải. Nước thải phát sinh từ các hoạt động của Dự án được lưu giữ tại bể điều hòa và bể sự cố. Sau khi khắc phục xong sự cố, tiến hành bơm dẫn tất cả nước thải từ bể sự cố quay lại bể điều hòa để tiếp tục được xử lý đạt QCVN 14:2025/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt và nước thải đô thị, khu dân cư tập trung (cột A, Bảng 2) trước khi xả ra biển.

## **5. Chương trình quản lý và giám sát môi trường của chủ dự án đầu tư:**

### **5.1. Giám sát chất lượng môi trường trong giai đoạn thi công:**

- Giám sát chất lượng nước biển

+ Số lượng mẫu: 03 mẫu

+ Vị trí giám sát: 03 vị trí (01 vị trí tại điểm dự kiến cửa xả thoát nước mưa số 01 của dự án; 01 vị trí tại điểm dự kiến cửa xả thoát nước mưa số 02 của dự án; tại điểm dự kiến cửa xả thoát nước mưa số 03 của dự án).

+ Thông số giám sát: pH, DO, TSS, tổng Hydrocarbon gốc dầu (TPH), amoni, phosphat, F<sup>-</sup>, CN<sup>-</sup>, As, Cd, Pb, Cr<sup>6+</sup>, tổng Crom, Cu, Zn, Mn, Fe, Hg, dầu mỡ khoáng, tổng Phenol, tổng Coliform.

+ Tần suất giám sát: 03 tháng/lần trong suốt quá trình thi công.

+ Quy chuẩn so sánh: QCVN 10:2023/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước biển - vùng biển ven bờ

- Giám sát chất thải rắn, chất thải nguy hại

+ Thực hiện phân định, phân loại, thu gom các loại chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn xây dựng và chất thải nguy hại theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường và các quy định khác có liên quan.

+ Định kỳ chuyển giao chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn xây dựng và chất thải nguy hại cho đơn vị có đầy đủ năng lực, chức năng thu gom, vận chuyển và xử lý theo đúng quy định.

- Giám sát đa dạng sinh học

+ Vị trí giám sát: 02 vị trí (01 vị trí tại khu vực xuất hiện san hô phía Đông dự án; 01 vị trí tại khu vực xuất hiện san hô phía Tây Bắc dự án);

+ Thông số giám sát: mật độ (độ phủ) của san hô, cá rạn san hô và động vật đáy không xương sống kích thước lớn hơn rạn.

+ Tần suất giám sát: 6 tháng/lần phối hợp để thực hiện cùng với kế hoạch giám sát định kỳ của Ban Quản lý Vịnh Nha Trang trong suốt quá trình thi công.

### **5.2. Giám sát chất lượng môi trường trong giai đoạn hoạt động:**

- Giám sát chất lượng nước biển:

+ Số lượng: 03 mẫu

+ Vị trí giám sát: 03 vị trí (01 vị trí tại điểm xả nước thải sau xử lý của dự án; 01 vị trí tại điểm neo đậu tàu thuyền của đảo Hòn Một gần cửa xả thoát nước mưa số 03; 01 vị trí tại điểm bãi tắm gần cửa xả thoát nước mưa số 02 của dự án (gần điểm có san hô khu mặt biển Hòn Một).

+ Thông số giám sát: pH, DO, TSS, tổng Hydrocarbon gốc dầu, amoni, phosphat,  $F^-$ ,  $CN^-$ , As, Cd, Pb,  $Cr^{6+}$ , tổng Crom, Cu, Zn, Mn, Fe, Hg, dầu mỡ khoáng, tổng Phenol, tổng Coliform; Thuốc bảo vệ thực vật.

+ Tần suất giám sát: 03 tháng/lần.

+ Quy chuẩn so sánh: QCVN 10:2023/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước biển - vùng biển ven bờ.

- Giám sát chất lượng nước thải sau xử lý:

+ Vị trí giám sát: 01 vị trí tại 01 cửa xả nước thải của Dự án trước khi chảy ra biển.

+ Thông số giám sát: pH, BOD<sub>5</sub>, COD/TOC, TSS, Amoni, Tổng Nitơ, Tổng Phốt pho, Tổng Coliform, Sunfua, Dầu mỡ động thực vật, Chất hoạt động bề mặt anion.

+ Tần suất giám sát: 03 tháng/lần.

+ Quy chuẩn so sánh: QCVN 14:2025/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt và nước thải đô thị, khu dân cư tập trung (cột A, Bảng 2).

- Giám sát chất thải rắn sinh hoạt, chất thải nguy hại:

+ Thực hiện phân định, phân loại, thu gom các loại chất thải rắn sinh hoạt và chất thải nguy hại theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường và các quy định khác có liên quan.

+ Định kỳ chuyển giao chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn thông thường và chất thải nguy hại cho đơn vị có đầy đủ năng lực, chức năng thu gom, vận chuyển và xử lý theo đúng quy định.

- Giám sát đa dạng sinh học:

+ Vị trí giám sát: 02 vị trí (01 vị trí tại khu vực xuất hiện san hô phía Đông dự án; 01 vị trí tại khu vực xuất hiện san hô phía Tây Bắc dự án);

+ Thông số giám sát: mật độ (độ phủ) của san hô, cá rạn san hô và động vật đáy không xương sống kích thước lớn hơn rạn.

+ Tần suất giám sát: 2 năm/lần, phối hợp để thực hiện cùng với kế hoạch giám sát định kỳ của Ban Quản lý Vịnh Nha Trang.

## **6. Các yêu cầu về bảo vệ môi trường:**

- Trong quá trình thực hiện dự án, Chủ dự án phải thực hiện nghiêm túc thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường, giảm thiểu các tác động xấu đến môi trường không khí, đất, nước, nước biển khu vực Dự án và các công trình lân cận. Thực hiện việc phân loại, lưu giữ, chuyển giao chất thải rắn sinh hoạt, chất thải nguy hại theo quy định tại Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Xây dựng kế hoạch phòng ngừa sự cố môi trường, chuẩn bị ứng phó sự cố môi trường, tổ chức ứng phó sự cố môi trường, phục hồi môi trường sau sự cố môi trường thực hiện theo quy định tại Điều 122, Điều 124, Điều 125 và Điều 126 Luật Bảo vệ môi trường 2020; Chủ dự án chịu trách nhiệm lập phương án và thực hiện các biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường phát sinh trong quá trình thi công và vận hành Dự án.

- Trong quá trình thực hiện Dự án, nếu để xảy ra sự cố gây ảnh hưởng xấu đến chất lượng môi trường và hoạt động của các dự án xung quanh, khu dân cư (nếu có) Chủ dự án phải dừng ngay các hoạt động của Dự án, tổ chức ứng cứu khắc phục sự cố, thông báo khẩn cho UBND phường Nha Trang, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Văn Hóa, Thể thao và Du lịch, Ban quản lý Vịnh Nha Trang, UBND tỉnh để được chỉ đạo và phối hợp xử lý; chịu trách nhiệm khắc phục sự cố môi trường, bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện các biện pháp tổ chức thi công và các giải pháp kỹ thuật phù hợp để giảm thiểu bụi, khí thải, nước thải và tiếng ồn, rung; đảm bảo chất lượng nước mưa chảy tràn; chống ngập úng và sạt lở trong quá trình thi công và vận hành Dự án; giảm thiểu tác động đến chất lượng nước biển ven bờ, bảo vệ hệ sinh thái biển Vịnh Nha Trang.

- Tháo dỡ các công trình tạm ngay sau khi kết thúc thi công; thực hiện kịp thời công tác phục hồi môi trường, cảnh quan môi trường địa bàn thi công bảo đảm đáp ứng các yêu cầu về an toàn vệ sinh môi trường trong quá trình thực hiện.

- Xây dựng, vận hành hệ thống thu gom và xử lý nước thải sinh hoạt phát sinh của Dự án; Đảm bảo nước thải sau xử lý đạt QCVN 14:2025/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt và nước thải đô thị, khu dân cư tập trung (cột A, Bảng 2) trước khi xả ra biển.

- Chủ dự án thực hiện xin cấp Giấy phép môi trường tại UBND tỉnh Khánh Hòa trước khi Dự án đi vào vận hành chính thức theo quy định tại Điều 39 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020.

- Tuân thủ các quy định hiện hành về bảo vệ môi trường, lâm nghiệp, an toàn hàng hải; đất đai, xây dựng, nhà ở, kinh doanh bất động sản; hành lang bảo vệ bờ biển; khoáng sản; bảo tồn đa dạng sinh học; xả nước thải vào nguồn nước, tài nguyên nước; các quy định về phòng cháy chữa cháy, ứng cứu sự cố, an toàn



lao động, phòng chống dịch bệnh và các quy định pháp luật khác có liên quan trong quá trình thực hiện Dự án nhằm ngăn ngừa, giảm thiểu những rủi ro cho môi trường.

- Tuân thủ nghiêm túc quy định về bảo vệ môi trường quy định tại khoản 2 Điều 59 Luật Bảo vệ môi trường và hướng dẫn du khách thực hiện nghiêm các quy định tại khoản 2 Điều 66 Luật Bảo vệ môi trường.

- Thực hiện nghiêm túc các ý kiến của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại văn bản số 2874/BVHTTDL-DSVH ngày 20/6/2025 về việc góp ý hồ sơ 04 dự án nằm trong ranh giới của danh lam thắng cảnh quốc gia Vịnh Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

- Không thực hiện việc đổ đất, cát lấn biển Vịnh Nha Trang, đồng thời, hạn chế tối đa việc đào bới, san gạt địa hình, bảo đảm không có công trình hay hoạt động nào có nước xả thải trực tiếp ra biển, làm ảnh hưởng tới chất lượng nước biển trên Vịnh Nha Trang, ảnh hưởng tới vẻ đẹp, cảnh quan thiên nhiên, môi trường sinh thái trên đảo Hòn Một.

- Thực hiện cam kết bằng văn bản với Ban Quản lý Vịnh Nha Trang về việc cụ thể hóa các hoạt động phối hợp, hỗ trợ trong công tác bảo đảm cảnh quan thiên nhiên và môi trường sinh thái, hệ đa dạng sinh học tại khu vực thực hiện dự án trong phạm vi ranh giới Vịnh Nha Trang.

- Gửi kế hoạch thực hiện Dự án cho UBND phường Nha Trang và Ban quản lý Vịnh Nha Trang để phối hợp theo dõi kiểm tra và giám sát việc thực hiện./.